

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG**

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà: Nguyễn Thị Thúy Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Sùng Thị Sinh và ông Dương Văn Phong

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông: Mua Mí Chứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** Ông: Vàng Mí Chứ - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 11/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 07/5/2021 đối với các bị cáo:

**1. Thò Mí G;** (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1996, tại: huyện M, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Hmông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thò Mí M1 sinh năm 1966 và bà Lầu Thị V, sinh năm 1968; Vợ: không, con: không; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc. Có mặt.

**2. Thò Mí S1;** (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1990, tại: huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Hmông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thò Mí M1 sinh năm 1966 và bà Lầu Thị V, sinh năm 1968; Vợ: không, con: không; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không. CMND số: 073563392.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc. Có mặt.

***- Bị hại:***

1. Thò Mí S2, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

2. Thò Mí D, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

- *Những người làm chứng:* Thò Mí L, Giàng Mí P, Lầu Thị V, Thò Thị S3, Thò Mí V1, Thò Mí S2, có mặt; Thò Mí N1, vắng mặt.

- *Người phiên dịch:*

Anh Hoàng Lão U, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước đó nên khoảng 15 giờ ngày 15/9/2020, giữa Thò Mí L xảy ra xích mích, cãi vã với Thò Mí D và Thò Mí S2 (*em trai ruột của Thò Mí D*) trú cùng thôn với Thò Mí L tại khu vực nhà ông Thò Mí D. Do bức tức nên Thò Mí S2 đã cầm đá ném trúng vùng đầu khiến Thò Mí L bị thương tích, chảy máu. Thấy Thò Mí L bị thương nên cháu Thò Thị S3 (*cháu ruột của Thò Mí L*) đã gọi điện thoại báo sự việc cho anh trai ruột là Thò Mí G biết. Lúc này, Thò Mí G cùng với Thò Mí S1 đang ăn cơm tại nhà ông Thò Mí N1 ở cùng thôn, nên G đã nói lại sự việc cho S1 biết. Khi nghe G nói xong, G và S1 liền cùng nhau đi về nhà để xem sự việc. Trên đường về, S1 rủ G đi vào nhà mình (*S1, G đang ở chung với bố mẹ đẻ*) mang theo gậy để phòng thân. G cầm theo một đoạn kim loại (*có chiều dài 96cm, chu vi 3,4cm, một đầu kim loại bị đập bẹp, dọc đoạn kim loại có các vòng xoắn, để tại bếp nấu ăn*), S1 cầm theo một đoạn gậy gỗ tròn (*đường kính một đầu 3,5cm, đầu còn lại có đường kính 2,5cm, chiều dài 99cm, để dưới gầm giường*) đi thẳng đến nhà Thò Mí D. Khi đi đến trước cửa nhà Thò Mí D, Thò Mí S1 hỏi: “*Việc gì mà phải đánh nhau, sao chú đánh chú L chảy cả máu đầu như thế?*”. Lúc này, Thò Mí S2 trả lời: “*Đây không phải việc của chúng mày, chúng mày đến giúp nó à, thằng L tao còn đánh, hai thằng mày thích gì?*”. Sau đó, Thò Mí S2 lao đến phía Thò Mí S1, Thò Mí G. Khi Thò Mí S2 đi đến cách vị trí Thò Mí G đang đứng 1,3 mét, Thò Mí G liền giơ thanh sắt đang cầm bằng tay phải lên vụt một phát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào vùng trán rồi trượt từ trán xuống cánh mũi bên trái của Thò Mí S2 làm cho S2 loạng choạng, quay mặt về phía cửa nhà của Thò Mí D. Thò Mí G tiếp tục cầm thanh sắt bằng tay phải vụt một phát trúng bả vai phải của S2 làm Thò Mí S2 ngã, ngồi bệt xuống nền đất, hai chân duỗi thẳng về phía trước, lưng quay về phía cửa nhà Thò Mí D. Lúc này, Thò Mí S1 đứng cách vị trí Thò Mí S2 đang ngồi, liền dùng hai tay cầm đoạn gậy gỗ vung lên vụt một phát trúng vào cẳng chân trái và tiếp tục dùng hai tay cầm đoạn gậy gỗ giơ lên rồi vụt từ trên xuống dưới, liên tiếp hai phát trúng vào cẳng chân phải của Thò Mí S2. Thấy em trai mình là Thò Mí S2 bị đánh nên Thò Mí D từ trong nhà chạy ra cửa và lao về phía Thò Mí S1. Khi Thò Mí D lao đến cách vị trí Thò Mí S1 đứng 1,6m, S1 liền dùng hai tay cầm đoạn gậy gỗ giơ cao, vụt một phát từ trên xuống dưới trúng vào vùng trán của ông D. Thấy vậy, bà Lầu Thị V (*là mẹ đẻ của Thò Mí S1, Thò*

Mí G) chạy đến can ngăn và kéo S1 về nhà. Vì thấy Thò Mí D tiếp tục chửi bới, Thò Mí G bực tức nên tiếp tục cầm đoạn kim loại bằng tay phải vụt ngang theo hướng từ phải qua trái một phát trúng vào tai trái của Thò Mí D, G tiếp tục cầm thanh sắt bằng tay phải giơ lên vụt từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào đùi phải của Thò Mí D làm cho ông D bị ngã xuống nền đất, lúc này Thò Mí G được mọi người can ngăn và kéo về nhà. Sau đó, Thò Mí S2, Thò Mí D được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để điều trị thương tích.

Sau khi tiếp nhận tố giác về tội phạm nêu trên, Công an xã Sơn Vĩ, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành kiểm tra, xác minh. Qua kiểm tra, xác minh thấy vụ việc trên không thuộc thẩm quyền giải quyết, Công an xã Sơn Vĩ đã báo cáo và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 125/TgT ngày 30/9/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Thò Mí D do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 15% (*Mười lăm phần trăm*).

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 129/TgT ngày 07/10/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Thò Mí S2 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 43% (*Bốn mươi ba phần trăm*).

Ngày 12/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01/QĐ-CSĐT đối với thương tích của Thò Mí S2. Tuy nhiên vì sức khỏe đã ổn định và Thò Mí S2 nhận thấy nguyên nhân dẫn đến việc các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 gây thương tích cho S2 một phần lỗi thuộc về S2, do đó Thò Mí S2 từ chối giám định bổ sung.

Tại Bản kết luận giám định số 7804/C09-TT3 ngày 30/11/2020, của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận: Mẫu ký hiệu A1 (*thu giữ tại hiện trường*) có dính máu của Thò Mí D; mẫu ký hiệu A3 (*thu giữ tại hiện trường*) có dính máu của Thò Mí S2; mẫu ký hiệu A2 (*thu giữ tại hiện trường*) có dính máu người, ADN từ dấu vết máu người trên mẫu ký hiệu A2 bị lẫn, không phân tích được riêng rẽ kiểu gen của từng người.

Ngày 13/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, với sự tham gia của chính quyền địa phương và những thành phần liên quan tiến hành thực nghiệm điều tra, cho các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 diễn lại quá trình thực hiện hành vi phạm tội của mình. Kết quả thực nghiệm điều tra về vị trí, tư thế, động tác của các bị cáo, bị hại và điều kiện ánh sáng hoàn toàn phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập, có trong hồ sơ vụ án.

\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã thu giữ, tạm giữ những vật chứng gồm:

- 01 (*một*) đoạn kim loại có chiều dài 96cm, chu vi 3,4cm, một đầu kim loại bị đập bẹp, dọc đoạn kim loại có các vòng xoắn;

- 01 (*một*) đoạn gỗ tròn, đường kính một đầu 3,5cm, đầu còn lại có đường kính 2,5cm, chiều dài 99cm.

\* Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, gia đình các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Thò Mí S2 số tiền 22.000.000 đồng (*Hai mươi hai triệu đồng*). Ngày 15/12/2020, bị hại Thò Mí S2 cũng đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đối với bị hại Thò Mí D không đề nghị các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 phải bồi thường cho mình bất cứ khoản gì.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKMV ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của BLHS 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về tội danh:* Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Thò Mí G và Thò Mí S1 phạm tội Cố ý gây thương tích.

*Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*) xử phạt bị cáo: Thò Mí G mức án từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù, xử phạt bị cáo Thò Mí S1 mức án từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) đoạn kim loại có chiều dài 96cm, chu vi 3,4cm, một đầu kim loại bị đập bẹp, dọc đoạn kim loại có các vòng xoắn (do Thò Mí G giao nộp) và 01 (*một*) đoạn gỗ tròn, đường kính một đầu 3,5cm, đầu còn lại có đường kính 2,5cm, chiều dài 99cm (do Thò Mí S1 giao nộp) là công cụ các bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm.

*Trách nhiệm dân sự:* Các bị hại không có yêu cầu nên không đề cập.

*Án phí:* Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thò Mí G và Thò Mí S1 theo quy định.

Tại phiên tòa, Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Lời khai của những người làm chứng phù hợp với lời khai của các bị cáo và các bị hại.

Lời nói sau cùng:

Bị cáo Thò Mí G: Bị cáo đã sai, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo còn có bố mẹ già.

Bị cáo Thò Mí S1: Bị cáo đã sai, xin HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 16 giờ ngày 15/9/2020, tại nhà ông Thò Mí D, do bức tức vì chú ruột là Thò Mí L bị Thò Mí S2 gây thương tích, nên các bị cáo Thò Mí G và Thò Mí S1 đã sử dụng một đoạn kim loại cùng một đoạn gậy gỗ đánh gây thương tích cho Thò Mí S2 và Thò Mí D. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích mà các bị cáo gây ra cho Thò Mí S2 là 43%, cho Thò Mí D là 15%. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của BLHS, có khung hình phạt bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người, đi ngược lại những quy tắc ứng xử tốt đẹp trong đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu trong nhân dân. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình trước pháp luật. Cần thiết phải cách ly các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và cho xã hội và ngăn ngừa tội phạm chung.

[5] Xét về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[6] Khi thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho Thò Mí S2 và Thò Mí D, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công rõ vai trò của từng người. Do vậy, đây là vụ án có đồng phạm giản đơn.

[7] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Thò Mí G là người dùng thanh kim loại gây thương tích cho các bị hại Thò Mí S2, Thò Mí D. Bị cáo Thò Mí S1 là người khởi xướng việc rủ G về nhà để cầm thêm hung khí để phòng thân, là người dùng đoạn gậy gỗ gây thương tích cho các bị hại. Bị cáo G đánh các bị hại nhiều hơn bị cáo S1. Xét về tính nguy hiểm của công cụ dùng vào việc phạm tội thì

thanh kim loại do bị cáo Thò Mí G sử dụng để gây thương tích sẽ để lại hậu quả lớn hơn. Vì vậy, bị cáo Thò Mí G phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Thò Mí S1.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); được hưởng các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Người phạm tội là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Bị hại Thò Mí S2 có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1).

[9] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[10] Về hình phạt bổ sung: Điều luật không quy định hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Căn ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Thò Mí S2 số tiền 22.000.000 đồng (*Hai mươi hai triệu đồng*), Thò Mí S2 không yêu cầu gì thêm. Bị hại Thò Mí D không đề nghị các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 phải bồi thường cho mình bất cứ khoản gì. Do vậy HĐXX không xem xét.

[13] Đối với thương tích của Thò Mí L do Thò Mí S2 gây ra, mặc dù Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã có Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Thò Mí L. Tuy nhiên, ngày 20/10/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc nhận đơn của Thò Mí L từ chối không đi giám định và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Thò Mí S2, việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại do ông Thò Mí L và gia đình của bị hại Thò Mí S2 tự nguyện thỏa thuận, bồi thường riêng. Do đó không có căn cứ xử lý hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích cho Thò Mí L của Thò Mí S2 trong vụ án này.

[14] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS để xử lý.

[15] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### *1. Tội danh:*

Tuyên bố: Các bị cáo Thò Mí G, Thò Mí S1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

### *2. Về hình phạt:*

Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*): Xử phạt

bị cáo Thò Mí G 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt (16/9/2020).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Thò Mí G với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*): Xử phạt bị cáo Thò Mí S1 05 (năm) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt (16/9/2020).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Thò Mí S1 với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. *Vật chứng*: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội:

- 01 (*một*) đoạn kim loại có chiều dài 96cm, chu vi 3,4cm, một đầu kim loại bị đập bẹp, dọc đoạn kim loại có các vòng xoắn (do Thò Mí G giao nộp).

- 01 (*một*) đoạn gỗ tròn, đường kính một đầu 3,5cm, đầu còn lại có đường kính 2,5cm, chiều dài 99cm (do Thò Mí S1 giao nộp).

(*Đặc điểm chi tiết của các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang*).

4. *Trách nhiệm dân sự*: Việc bồi thường dân sự đã thực hiện xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, HĐXX không xem xét.

5. *Án phí*: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai có mặt các bị cáo, bị hại. Báo cho các bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/5/2021)/.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện; HS THAHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thúy Yên**

